**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc** | Thơ tự do (Ngoài SGK) | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1 | 40 |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | | ***20%*** | ***10%*** | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | | | **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tổng % điểm** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Thơ tự do (Ngoài SGK) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.  - Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.  - Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.  - Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.  - Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.  **Vận dụng**:  - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ trong bài thơ.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ.  - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. | 3TN | 4TN  1TL | 2TL | 0 | 10 |
| **2** | **LÀM VĂN** | Viết Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do | **Nhận biết**:  - Xác định được kiểu bài biểu cảm.  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, cảm xúc chung về bài thơ tự do.  **Thông hiểu**:  - Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ hoặc khía cạnh độc đáo của bài thơ mà đề bài đã nêu.  - Lí giải được một số đặc điểm tâm trạng của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ.  **Vận dụng**:  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu để bộc lộ cảm xúc về bài thơ.  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình/không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* | 1\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **4TN, 1TL** | **2 TL** | **1 TL** | **11** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** | ***100*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | | **100** |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ.

**ĐỀ BÀI**

**KIỂM TRA CUỐI NĂM**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**NĂM HỌC 2023- 2024**

**(Thời gian làm bài 90 phút)**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**HƯƠNG THẦM**

|  |  |
| --- | --- |
| *Cửa sổ hai nhà cuối phố Không hiểu vì sao không khép bao giờ. Đôi bạn ngày xưa học cùng một lớp Cây bưởi sau nhà ngan ngát hương đưa.  Giấu một chùm hoa sau chiếc khăn tay, Cô gái ngập ngừng sang nhà hàng xóm, Bên ấy có người ngày mai ra trận  Họ ngồi im không biết nói năng chi Mắt chợt tìm nhau rồi lại quay đi, Nào ai đã một lần dám nói?  Hoa bưởi thơm cho lòng bối rối Anh không dám xin, Cô gái chẳng dám trao Chỉ mùi hương đầm ấm thanh tao Không dấu được cứ bay dịu nhẹ.* | *Cô gái như chùm hoa lặng lẽ Nhờ hương thơm nói hộ tình yêu. (Anh vô tình anh chẳng biết điều Tôi đã đến với anh rồi đấy...)  Rồi theo từng hơi thở của anh Hương thơm ấy thấm sâu vào lồng ngực Anh lên đường Hương thơm sẽ theo đi khắp  Họ chia tay Vẫn chẳng nói điều gì Mà hương thầm thơm mãi bước người đi.* |

(Phan Thị Thanh Nhàn, *Trường Sơn - đường khát vọng*, NXB Chính trị quốc gia, 2009)

**Câu 1.** Bài thơ trên được làm theo thể thơ nào?

A. Tự do C. Lục bát

B. Năm chữ D. Bốn chữ  
**Câu 2.** Bài thơ có sự kết hợp của những phương thức biểu đạt nào?  
A. Tự sự, biểu cảm  
B. Tự sự, miêu tả  
C. Tự sự, biểu cảm, miêu tả  
D. Biểu cảm, miêu tả, nghị luận  
**Câu 3.** Sự việc được kể trong bài thơ là sự việc gì?  
A. Cô gái sang nhà chia tay chàng trai trước khi chàng trai ra mặt trận  
B. Cô gái sang nhà chia tay chàng trai trước khi cô gái ra mặt trận  
C. Chàng trai hẹn hò, tình tự cùng cô gái dưới gốc bưởi  
D. Chàng trai hẹn gặp cô gái trước khi lên đường chiến đấu.  
**Câu 4.** Cô gái nhờ [..] nói hộ tình yêu. Từ trong [..] là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chùm hoa B. Hương thơm | C. Chiếc khăn tay D. Lá thư |

**Câu 5.** Tâm trạng của chàng trai và cô gái trong bài thơ được miêu tả như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vui mừng, hạnh phúc B. Buồn rầu, bịn rịn | C. Nhớ nhung, mong gặp D. Ngập ngừng, bối rối |

**Câu 6**. Người con gái trong bài thơ là người như thế nào?  
A. Người thiếu nữ chủ động, táo bạo trong tình yêu

B. Người thiếu nữ dịu dàng, kín đáo, tế nhị  
C. Người thiếu nữ trẻ trung, xinh đẹp, mạnh dạn  
D. Người thiếu nữ có khát vọng tình yêu mãnh liệt.  
**Câu 7**. Vẻ đẹp tình yêu của chàng trai và cô gái trong bài thơ như thế nào?  
A. Tình yêu đắm say, mãnh liệt, vượt qua những cách trở không gian  
B. Tình yêu đắm say, mãnh liệt, vượt qua nghịch cảnh chiến tranh  
C. Tình yêu kín đáo, âm thầm nhưng không kém phần nồng nàn, lãng mạn  
D. Tình yêu thủy chung, son sắt, luôn hướng về nhau bằng niềm tin bất diệt.  
**Trả lồi câu hỏi/Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8**. Em hiểu gì về ý nghĩa nhan đề của bài thơ?

**Câu 9**. Chỉ ra mạch cảm xúc của bài thơ.

**Câu 10**. Có người cho rằng, bài thơ thể hiện tình yêu đôi lứa hòa quyện với tình yêu đất nước. Em có đồng tình với nhận xét đó không? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn (khoảng 200 – 250 chữ) nêu cảm nghĩ của anh/chị về đoạn thơ trong phần Đọc hiểu.

**ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A. Tự do | 0,5 |
| **2** | C. Tự sự, biểu cảm, miêu tả | 0,5 |
| **3** | A. Cô gái sang nhà chia tay chàng trai trước khi chàng trai ra mặt trận | 0,5 |
| **4** | B. Hương thơm | 0,5 |
| **5** | D. Ngập ngừng, bối rối | 0,5 |
| **6** | B. Người thiếu nữ dịu dàng, kín đáo, tế nhị | 0,5 |
| **7** | C. Tình yêu kín đáo, âm thầm nhưng không kém phần nồng nàn, lãng mạn | 0,5 |
| **8** | Ý nghĩa nhan đề “Hương thầm”:  - “Hương thầm” là hương bưởi trong bài thơ, là tín hiệu phi ngôn ngữ thay cho lời nói biểu lộ tình yêu của cô gái.  - Nhan đề dự báo cho người đọc thấy một tình yêu âm thầm, kín đáo mà không kém phần lãng mạn. | 0,75 |
| **9** | - Tác giả mượn hình ảnh hương bưởi để kể câu chuyện tình yêu thầm lặng của hai người vừa là hàng xóm, vừa là bạn chung một lớp:  Từ khung cửa sổ không khép của 2 nhà gần nhau, tác giả bắt vào câu chuyện chàng trai phải ra trận ngay ngày mai, cô gái yêu không nói nhưng hương bưởi đã nói hộ, cho đến khi họ không còn bên nhau nhưng hương bưởi vẫn vương vấn chứng minh họ vẫn luôn hướng về nhau. | 1,0 |
| **10** | HS bày tỏ quan điểm của mình. Có thể theo hướng đồng tình vì: Người con gái sang nhà chàng trai bày tỏ tình cảm kín đáo của mình khi chàng trai chuẩn bị lên đường ra mặt trận, đi theo tiếng gọi của Tổ quốc. Hương bưởi – thứ nói hộ nỗi lòng của cô gái sẽ mãi vương vấn trên đường hành quân của chàng trai. Chàng trai ra đi mang theo hương bưởi cô gái gửi trao, mang theo mối tình thầm lặng với cô gái, mối tình đó sẽ tiếp sức thêm cho chàng trai vững chắc tay súng. | 0,75 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  |  | **Viết đoạn văn (khoảng 200 – 250 chữ) nêu cảm nghĩ của anh/chị về đoạn thơ trong phần Đọc hiểu.** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc:*  Đảm bảo cấu trúc đoạn văn, có kết cấu đủ Mở đoạn, Thân đoạn và Kết đoạn. Đảm bảo dung lượng. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề biểu cảm*  Nêu cảm nghĩ của về đoạn thơ trong bài thơ *Hương thầm* (Phan Thị Thanh Nhàn) | 0,5 |
| *c. Triển khai đoạn văn*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo cảm nghĩ về bài thơ theo trình tự hợp lí:  **\*Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm:**  **-** *Hương thầm* được Phan Thị Thanh Nhàn sáng tác vào mùa hoa bưởi tháng 3-1969 để ghi nhớ ngày cậu em trai Phan Hữu Khải (1953-1972) lên đường ra trận.  - Bài thơ viết về câu chuyện tình yêu thủa ban đầu dịu dàng, e ấp của đôi bạn cùng xóm, học chung một lớp.  **\*Trình bày cảm nghĩ về đoạn thơ:**  **- Cảm nghĩ về đặc sắc nội dung:**  **+ Trước tiên, bài thơ đem lại ấn tượng cho người đọc từ nhan đề lạ “Hương thầm”.** Hương” vốn được dùng để miêu tả hương hoa bưởi. Hương thơm của hoa bưởi tượng trưng cho hương vị thanh cao của một tình yêu trong sáng, thầm lặng. “Hương thầm” là một cách kết hợp từ độc đáo, mới lạ, tạo ấn tượng và cuốn hút độc giả, tạo ra những làn sóng rung động nhẹ trong lòng người đọc khi lần đầu tiếp nhận bài thơ.  **+ Bài thơ đem đến cho người đọc những rung động về một câu chuyện tình yêu đẹp đẽ thủa ban đầu của đôi bạn.** Tác giả mượn hương bưởi để kể câu chuyện tình yêu không nói của hai người vừa là hàng xóm, vừa là bạn chung một lớp. Đó là mối tình thầm lặng của người thiếu nữ với chàng hàng xóm, ở cách nhau khung cửa sổ: “cửa sổ hai nhà cuối phố”, ở sau nhà có cây bưởi tỏa hương ngan ngát. Chàng trai lên đường ra trận, cô gái e lệ “giấu chùm hoa trong chiếc khăn tay” để tặng chàng trai. Khi cô gái tặng chiếc khăn tay cho chàng trai, họ “ngồi im không biết nói năng chi”, không dám nói gì “nào ai đã một lần dám nói”. Tình yêu thầm lặng của người con gái trong sáng, tinh khiết lay động lòng người, đến lúc chia tay, cô gái ấy và chàng trai ấy “vẫn chẳng nói điều gì”, chỉ có hương bưởi thơm ngan ngát lặng lẽ, âm thầm “thơm mãi bước người đi”.Bài thơ như một câu chuyện với những diễn biến tâm trạng đầy bất ngờ, thú vị, để từ đó, tình yêu vút cao, vượt qua mọi cái đáng sợ của chiến tranh.  **- Cảm nghĩ về đặc sắc nghệ thuật:**  **+ Những hình ảnh thơ mang tính biểu tượng độc đáo** như *hương bưởi, chiếc khăn tay,...*thể hiện sự khéo léo của cô gái trong việc tỏ tình, đồng thời cũng phần nào khắc họa nét đặc trưng trong văn hóa giao tiếp của người Việt xưa: ứng xử tinh tế và thanh lịch trong giao tiếp, có những trường hợp không dùng lời nói mà dùng hành động để biểu thị cảm xúc. *Hương hoa bưởi* làmột thứ hành trang không lời theo bước chân chàng trai đi khắp mọi nẻo đường nơi chiến trường gian khổ; là hương thơm của sự hy vọng và sự chung thủy, thương nhớ của cô gái dành cho anh.  + **Ngôn ngữ thơ** vừa mộc mạc, tự nhiên, vừa trau chuốt, giàu sức gợi, có khả năng biểu đạt tinh tế cảm xúc của nhân vật; kết hợp với giọng thơ nhẹ nhàng, da diết, đậm chất lãng mạn và hình ảnh thơ đẹp góp phần tạo nên màu sắc thi vị, bay bổng cho toàn bài thơ.  - **Thể thơ tự do** với hình thức phóng khoáng, vần nhịp linh hoạt giúp diễn tả câu chuyện tình yêu kín đáo, em ấp, dịu dàng buổi ban đầu nhưng cũng không kém thi vị.  **\*Khái quát cảm nghĩ về bài thơ:**  Đọc *Hương thầm*, người đọc cảm nhận được tình yêu thầm lặng mà bền bỉ trong thời kỳ chiến tranh của những người con gái, con trai. Tình yêu ấy sẽ sống mãi với thời gian, là “bản nhạc thanh nhã” trong cuộc kháng chiến chống Mỹ trường kỳ của dân tộc Việt Nam.  *Hướng dẫn chấm:*  *- Viết đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm – 2,5 điểm.*  *- Viết đầy đủ nhưng có ý còn chưa rõ: 1,25 điểm - 1,75 điểm.*  *- Viết chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 1,0 điểm.* | 2,5 |
| ***d. Chính tả, ngữ pháp***  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| ***e. Sáng tạo***  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm*. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |